

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 50/2021/HS-ST

Ngày: 28-5-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Hiếu
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Lương Bá Xanh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 63/2021/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 24-5-2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Tí); sinh năm: 1985, tại tỉnh Tây Ninh; **nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố AT, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; con ông: Trần Văn T (đã chết) và bà Lục Thị B, sinh năm: 1959; vợ, con: chưa có; tiền sự: Bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 07-01-2020 thời hạn 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: không có; nhân thân: xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1993, vắng mặt
Địa chỉ: ấp B, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24-4-2021 bị cáo Nguyễn Văn T đi bộ đến nhà trọ TP thuộc khu phố TB, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh để gặp bà Lục Thị H xin cơm ăn và xin tiền nhưng không gặp nên quay về. Khi bị cáo đi ngang nhà ông Phạm Hồng C phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70C1-001.02 của anh Phạm Văn C dựng ở đường bê tông, không người trông giữ, có chìa khóa cắm sẵn trên xe nên bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô. Bị cáo T bật chìa khóa, khởi động xe chạy về hướng đường nhựa thì anh Cang phát hiện và truy hô. Lúc này, ông Phạm Hồng C điều khiển xe mô tô đuổi theo đến đường HV thuộc khu phố TH, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh thì cùng lực lượng Công an thị trấn GD bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo T xét

thấy có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Theo kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐ ngày 26-4-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70C1-001.02 trị giá 7.700.000 đồng.

Kết quả thu giữ vật chứng và xử lý vật chứng: Anh Phạm Văn C đã nhận lại xe mô tô.

Về bồi thường thiệt hại: Anh C không yêu cầu bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo T không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 03/QĐ-VKSGD ngày 12-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Về áp dụng hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố đã nêu. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có gì bào chữa, đã ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể như sau:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24-4-2021 bị cáo T đã có hành vi lén lút thực hiện vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70C1-001.02

của anh Phạm Văn C, bị ông Phạm Hồng C và anh C cùng lực lượng Công an thị trấn GD bắt quả tang cùng vật chứng.

Bị cáo T đi bộ đến nhà trọ TP thuộc khu phố TB, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh để gặp bà Lục Thị H xin cơm ăn và xin tiền nhưng không gặp nên quay về. Khi bị cáo đi ngang nhà ông Phạm Hồng C phát hiện xe mô tô của anh Phạm Văn C dựng ở đường bê tông, không người trông giữ, có chìa khóa cắm sẵn trên xe nên bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô được định giá có giá trị tài sản là 7.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo T xét thấy có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ, hành vi của bị cáo:

Bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác có tổng giá trị được định giá là 7.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội là do tham lam, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy mà không chịu lao động lương thiện. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi có ý trực tiếp. Do đó, khi quyết định hình phạt cần tuyên đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo, nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, để đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo.

Bị cáo không có tiền án, có một tiền sự, nhân thân xấu.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Phạm Văn C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng là quần áo thuộc sở hữu của bị cáo bị Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, **điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Tí) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **ngày 24-4-2021.**

2. **Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ vào Điều 47, **48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự**

- **Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ, 01 (một) quần đùi vải, sọc ca rô màu trắng đen.**

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-5-2021).

- **Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Phạm Văn C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường.**

3. **Án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP.CQCSĐT CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Nhà tạm giữ - CAH.Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Minh Hiếu

